THƯ VIỆN QUỐC GIA
DL
V 250

VỀ MÂU THUẪN CƠ BẢN VÀ MÂU THUẪN CHỦ YẾU

NHÀ XUẤT BẢN SỰ THẬT
HÀ NỘI

2241

VDL
V250

VỀ MÂU THUẪN CƠ BẢN VÀ MÂU THUẪN CHỦ YẾU

VV78/1138

NHÀ XUẤT BẢN SỰ THẬT
HÀ-NỘI — 1961

CHÚ DẪN CỦA NHÀ XUẤT BẢN

Trong cuốn này chúng tôi sắp xếp tài liệu theo từng tác giả (C. Mác, F. Ăng-ghen, V. Lê-nin, J. Sta-lin, Mao Trạch-đông) và trong từng tác giả lại sắp xếp theo trật tự thời gian.

Để tiện tham khảo, chúng tôi chú thích thêm theo nguyên bản Nga văn hoặc Hoa văn ở những chữ «mâu thuẫn cơ bản» và «mâu thuẫn chủ yếu».

Những chỗ do chúng tôi nhấn mạnh đều có ghi: «do chúng tôi viết nghiêng — *B.T.*»

Tháng Giêng năm 1964

SỰ THẬT

C. MÁC VÀ F. ĂNG GHEN

... trong sự sản xuất xã hội về đời sống của mình, con người có những quan hệ với nhau, những quan hệ nhất định, tất yếu, độc lập đối với ý muốn của họ, tức những quan hệ sản xuất, những quan hệ sản xuất này phù hợp với một trình độ phát triển nhất định của các lực lượng sản xuất vật chất của họ. Toàn bộ những quan hệ sản xuất ấy hợp thành cơ cấu kinh tế của xã hội, tức là cơ sở thực tại, trên đấy xây dựng lên một kiến trúc thượng tầng pháp lý và chính trị, và thích ứng với cơ sở thực tại đó thì có những hình thái ý thức xã hội nhất định. Phương thức sản xuất đời sống vật chất quyết định quá trình sinh hoạt xã hội, chính trị và tinh thần nói chung. Không phải ý thức của con người quyết định sự tồn tại của họ; trái lại, chính sự tồn tại xã hội của họ quyết định ý thức của họ. Tới một giai đoạn phát triển nào đó, lực lượng sản xuất vật chất của xã hội sẽ mâu thuẫn với quan hệ sản xuất hiện có, hay — đây chỉ là đứng về mặt biểu hiện pháp luật của những quan hệ sản xuất đó mà nói, — mâu thuẫn với những quan hệ sở hữu, trong đó, từ trước đến nay, các lực lượng sản xuất vẫn phát triển. Vốn là hình thức phát triển của các lực lượng sản xuất, những quan hệ ấy trở thành những trở ngại cho những lực lượng sản xuất. Khi đó bắt đầu thời đại của một cuộc cách mạng xã hội. Cơ sở kinh tế thay đổi thì tất

cả cái kiến trúc thượng tầng đồ sộ cũng bị đảo lộn ít nhiều nhanh chóng. Khi nghiên cứu những cuộc đảo lộn ấy, người ta phải luôn luôn phân biệt giữa cuộc đảo lộn vật chất — mà người ta có thể lấy sự chính xác của khoa học tự nhiên ra để xét nghiệm — của những điều kiện kinh tế của sản xuất, với những hình thái pháp lý, chính trị, tôn giáo, nghệ thuật hay triết học, tóm lại, là với những hình thái tư tưởng mà người ta dùng để quan niệm cuộc xung đột ấy và tiến hành cuộc đấu tranh của mình đến thắng lợi. Nếu ta không thể phán đoán một người, mà chỉ căn cứ vào ý kiến của chính người đó đối với bản thân, thì ta cũng không thể phán đoán một thời đại đảo lộn nào đó mà chỉ căn cứ vào ý thức của thời đại ấy. Trái lại, phải giải thích ý thức ấy bằng những mâu thuẫn của cuộc sống vật chất, bằng sự xung đột hiện có giữa các lực lượng sản xuất của xã hội với những quan hệ sản xuất. Một chế độ xã hội không bao giờ mất đi trước khi tất cả những lực lượng sản xuất mà chế độ xã hội đó tạo địa bàn cho phát triển chưa được phát triển; những quan hệ sản xuất mới, cao hơn những quan hệ sản xuất cũ, không bao giờ xuất hiện trước khi những điều kiện tồn tại vật chất của những quan hệ đó chưa chín muồi trong lòng bản thân xã hội cũ. Cho nên, nhân loại bao giờ cũng chỉ đặt ra cho mình những vấn đề mà mình có thể giải quyết được; vì, khi xét kỹ hơn, bao giờ người ta cũng thấy rõ rằng bản thân vấn đề chỉ nảy ra khi những điều kiện vật chất để giải quyết vấn đề đó đã có, hay ít ra cũng đang hình thành. Về đại thể, có thể *coi* các phương thức sản xuất Á châu, cổ đại, phong kiến và tư sản hiện đại là những thời đại tiến triển dần dần của hình thái kinh tế xã hội. Quan hệ sản xuất tư sản là hình thức đối kháng cuối cùng của quá trình sản xuất xã hội, đối kháng đây không có nghĩa là đối kháng cá

nhân mà có nghĩa là đối kháng nảy sinh ra từ trong những điều kiện sinh hoạt xã hội của các cá nhân; nhưng, lực lượng sản xuất phát triển trong lòng xã hội tư sản, đồng thời cũng tạo ra những điều kiện vật chất để giải quyết đối kháng ấy. Cho nên, với hình thái xã hội đó, thời kỳ tiền sử của xã hội loài người đang kết thúc.

C. Mác: Mác — Ăng-ghen *Tuyển tập*, Nhà xuất bản Sự-thật, Hà-nội, 1962, t. I, tr. 576-578.

Trong cái mâu thuẫn đó, mâu thuẫn đang làm cho phương thức sản xuất mới có tính chất tư bản chủ nghĩa, người ta *đã thấy có cả cái mầm mống của toàn bộ cuộc xung đột lớn lao hiện giờ*. Cứ càng ngày phương thức sản xuất mới càng tiến đến chỗ thống trị trong tất cả các ngành sản xuất có tính chất quyết định và trong tất cả các nước có tính chất quyết định về mặt kinh tế, và do đó càng gạt sản xuất cá thể xuống đến chỗ làm cho nó chỉ còn là những tàn dư không đáng kể, thì *tất nhiên lại càng lộ rõ hơn cái tính chất không thể dung hợp với nhau được giữa sự sản xuất có tính chất xã hội và sự chiếm hữu có tính chất tư bản chủ nghĩa*.

F. Ăng-ghen: *Chống Đuy-rinh*, Nhà xuất bản Sự-thật, Hà-nội, 1960, tr. 452-453.

Cách mạng tư bản chủ nghĩa: cách mạng trong công nghiệp, trước tiên thực hiện bằng hợp tác đơn thuần và công trường thủ công. Tập trung tư liệu sản xuất, từ trước vẫn rải rác vào trong các xưởng thợ lớn và biến những tư liệu đó từ những tư liệu sản xuất cá nhân thành những tư liệu sản xuất xã hội — sự cải biến này nói chung và trong toàn bộ không đụng chạm

đến hình thức trao đổi. Những hình thức chiếm hữu cũ vẫn giữ tác dụng của nó. Người *tư bản* xuất hiện: với tư cách là kẻ có quyền sở hữu tư liệu sản xuất, chính người đó cũng chiếm lấy sản phẩm và biến những sản phẩm ấy thành hàng hóa. Sản xuất đã trở nên một hành vi xã hội; sự trao đổi và cùng với sự trao đổi, thì sự chiếm hữu sản phẩm đều vẫn là những hành vi cá nhân, hành vi của những người riêng biệt: *sản phẩm của lao động xã hội bị người tư bản cá thể chiếm hữu*. Đó là mâu thuẫn cơ bản[1], từ mâu thuẫn này nảy ra tất cả những mâu thuẫn trong đó xã hội cận đại đang vận động, những mâu thuẫn ấy biểu hiện đặc biệt rõ ràng trong đại công nghiệp.

F. Ăng-ghen: Mác — Ăng-ghen *Tuyển tập*, Nhà xuất bản Sự-thật, Hà-nội, 1962, t. II, tr. 242 - 243.

1. *Tiếng Nga*: основные противоречия; *tiếng Hoa, âm Hán Việt*: mâu thuẫn căn bản. (*B.T.*)

Hai lý luận mà chúng ta nói ở đây, đã giải thích khủng hoảng một cách hoàn toàn khác nhau. Lý luận thứ nhất giải thích khủng hoảng bằng mối mâu thuẫn giữa sản xuất và tiêu dùng của giai cấp công nhân; lý luận thứ hai, bằng mối mâu thuẫn giữa tính chất xã hội của sản xuất và tính chất tư nhân của chiếm hữu. Do đó người ta thấy rằng lý luận thứ nhất cho nguồn gốc của hiện tượng đó *ở ngoài* sản xuất (vì vậy nên Xi-smôn-đi chẳng hạn, thường trách các nhà cổ điển là coi thường tiêu dùng mà chỉ chăm lo nghiên cứu về sản xuất), lý luận thứ hai cho rằng nguồn gốc của hiện tượng đó là ở ngay trong những điều kiện của sản xuất. Nói một cách vắn tắt, lý luận thứ nhất lấy tiêu dùng thiếu thốn (*Unterkonsumption*) mà giải thích khủng hoảng; lý luận thứ hai thì lấy tình trạng vô chính phủ của sản xuất mà giải thích. Như vậy là cả 2 thứ lý luận tuy đều giải thích khủng hoảng bằng cái *mâu thuẫn* nằm trong bản thân kết cấu kinh tế, nhưng khi giải thích bản chất của mối mâu thuẫn đó thì lại hoàn toàn không nhất trí với nhau. Lý luận thứ hai có phủ nhận mâu thuẫn giữa sản xuất và tiêu dùng, có phủ nhận tiêu dùng thiếu thốn không? *Hẳn là không.* Lý luận thứ hai hoàn toàn thừa nhận sự thực ấy, nhưng lại xem nó như là một sự thực thứ yếu chỉ liên quan đến một khu vực của nền sản xuất tư bản chủ nghĩa thôi. Nó cho rằng sự thực ấy

không giải thích được khủng hoảng, vì khủng hoảng xảy ra là do một mâu thuẫn khác, sâu sa hơn: mâu thuẫn cơ bản[1] của chế độ kinh tế hiện tại, mâu thuẫn giữa tính chất xã hội của sản xuất và tính chất tư nhân của chiếm hữu.

V. Lê-nin: *Toàn tập*, Nhà xuất bản Sự-thật, Hà-nội, 1961, t. 2, tr. 202-203.

Cũng như hình thức đơn giản của giá trị, hành vi trao đổi cá biệt một hàng hóa này lấy hàng hóa kia đã bao hàm vào trong một hình thức chưa phát triển, *tất cả* những mâu thuẫn cơ bản[2] của chủ nghĩa tư bản.

V. Lê-nin: *Bút ký triết học*, Nhà xuất bản Sự-thật, Hà-nội, 1963, tr. 198.

Sở dĩ sự phê phán của Cau-sky, về mặt lý luận, đối với chủ nghĩa đế quốc chẳng có gì là giống chủ nghĩa Mác cả; sở dĩ chỉ có thể dùng để mở đầu cho việc tuyên truyền giảng hòa và thống nhất với bọn cơ hội chủ nghĩa và bọn xã hội - sô-vanh, thì đó là vì nó lẩn tránh và làm lu mờ chính những mâu thuẫn căn bản[3] và sâu xa nhất của chủ nghĩa đế quốc: mâu thuẫn giữa các tổ chức độc quyền và cạnh tranh tự do tác động bên cạnh các tổ chức đó, mâu thuẫn giữa những «hoạt động» rất lớn (và những lợi nhuận phi thường) của tư bản tài chính và việc buôn bán «ngay thật» trên thị trường tự do, mâu thuẫn giữa một bên là các-ten và tơ-rớt với một bên là công nghiệp không các-ten hóa, v.v.

V. Lê-nin: *Toàn tập*, Nhà xuất bản Sự-thật, Hà-nội, 1963, t. 22, tr. 364.

---

1. *Tiếng Nga*: основное противоречие (*B.T.*)
2. *Tiếng Nga*: главные противоречия (*B.T.*)
3. *Tiếng Nga*: коренные противоречия (*B.T.*)

Sự phân tích về lý luận cũng như sự phê phán về kinh tế và chính trị của Cau-sky đối với chủ nghĩa đế quốc, đều *hoàn toàn* tiêm nhiễm một xu hướng tuyệt đối không thể dung hòa được với chủ nghĩa Mác, tức là xu hướng làm mờ và giảm nhẹ những mâu thuẫn căn bản[1] nhất và duy trì, bằng bất cứ cách nào, sự thống nhất đang suy vi với chủ nghĩa cơ hội trong phong trào công nhân châu Âu.

V. Lê-nin: *Toàn tập*, Nhà xuất bản Sự-thật, Hà-nội, 1963, t. 22, tr. 371.

Chúng ta hãy nói tiếp. Các cuộc thôn tính làm tăng thêm nguy cơ chiến tranh *thuộc loại nào*? Hẳn không phải là chiến tranh đế quốc, vì chiến tranh đế quốc là do nhiều nguyên nhân khác gây nên: trong cuộc chiến tranh đế quốc hiện tại, mâu thuẫn chủ yếu[2] thì rõ ràng là những mâu thuẫn đã làm cho một mặt Anh và Đức đối lập nhau và mặt khác Nga và Đức đối lập với nhau. Trong trường hợp này, trước đây không có và hiện nay cũng không có thôn tính. Mối nguy cơ mà người ta nói là có thể tăng thêm, chính là nguy cơ chiến tranh *dân tộc* và khởi nghĩa dân tộc. Nhưng, có thể nào một mặt tuyên bố là các cuộc chiến tranh dân tộc là *không thể có được* «trong thời kỳ đế quốc chủ nghĩa» và, mặt khác, lại nói «nguy cơ» chiến tranh dân tộc? Thật là không lô-gích.

V. Lê-nin: *Toàn tập*, Nhà xuất bản Sự-thật, Hà-nội, 1963, t. 22, tr. 417-418.

Điều thật sự đáng chú ý trong thời kỳ những bước nhảy vọt lớn lao, chính là ở chỗ có vô số những mảnh

---

1. *Tiếng Nga*: коренные противоречия (*B.T.*)
2. *Tiếng Nga*: главные антагонизмы (*B.T.*)

tan vỡ vụn vặt của quá khứ, những mảnh vụn đó chất đống lại, đôi khi nhanh chóng hơn là những mầm mống (lúc đầu thường không trông thấy rõ được) của trật tự mới, tình trạng đó đòi hỏi phải phân biệt cái khâu chủ yếu trong đường lối phát triển, hay trong cái xích phát triển. Có những thời cơ lịch sử mà khâu chủ yếu làm cho cách mạng thắng lợi, là phải chất đống lại những mảnh vụn đó càng nhiều càng tốt, nghĩa là phải đập vỡ tan các tổ chức cũ càng nhiều càng tốt; có những thời cơ mà người ta đã đập tan khá nhiều những tổ chức đó rồi, và nhiệm vụ cấp thiết được đề ra lại là một công việc «tầm thường» («tẻ ngắt» đối với nhà cách mạng tiểu tư sản) tức là: dọn sạch những mảnh vụn còn ngổn ngang; còn có những thời cơ khác mà điều quan trọng nhất, chính là vun bón chu đáo cho những mầm mống của thế giới mới đang từ dưới những mảnh vụn nhú lên trên đám đất còn ngổn ngang những mảnh đá vụn chưa quét sạch.

Là một nhà cách mạng, một người tán thành chủ nghĩa xã hội, hay một người cộng sản nói chung, như thế chưa đủ. Trong mỗi thời cơ nhất định, cần phải biết tìm cho ra cái mắt xích đích xác mà người ta phải đem toàn lực ra nắm lấy, để giữ vững được toàn bộ cái xích và chuẩn bị cho chắc để nắm sang mắt xích kế bên; trình tự nối tiếp, hình thức, mối liên hệ của các mắt xích, và những đặc điểm khác nhau của mắt xích này với mắt xích khác trong cái xích những sự biến lịch sử, đều không đơn giản đâu, và cũng không phải sơ sài như trong cái xích thường vừa ra khỏi tay người thợ rèn.

V. Lê-nin: *Tuyển tập*, xuất bản lần thứ hai, Nhà xuất bản Sự-thật, Hà-nội, 1960, q. II, ph. I, tr. 436.

Như vậy là các đồng chí đã có, trên một số nét căn bản, tình hình của thế giới sau chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Một tỷ 250 triệu người trong các thuộc địa bị áp bức, các nước bị chia cắt như Ba-tư, Thổ, Trung-quốc ; và các nước bại trận, bị đẩy vào tình trạng thuộc địa. Cũng lắm là một phần tư tỷ người, trong những nước vẫn còn duy trì được địa vị cũ, nhưng đều bị rơi vào tình trạng phụ thuộc kinh tế vào Mỹ, và đều bị phụ thuộc quân sự vào Mỹ trong thời gian chiến tranh, vì chiến tranh lan rộng toàn thế giới, và không để cho một nước nào được thực tế đứng trung lập cả. Và sau hết cùng lắm là một phần tư tỷ dân ở các nước mà trong đó dĩ nhiên chỉ có tầng lớp trên, chỉ có bọn tư bản là có lợi trong việc phân chia đất đai thế giới. Tổng cộng lại tất cả dân số thế giới là gần một tỷ ba phần tư. Tôi muốn nhắc các đồng chí thấy tình hình đó của thế giới, vì tất cả những mâu thuẫn căn bản[1] của chủ nghĩa tư bản, của chủ nghĩa đế quốc, đã dẫn tới cách mạng, tất cả những mâu thuẫn căn bản trong phong trào công nhân đã dẫn tới cuộc đấu tranh gay gắt với Quốc tế II mà đồng chí chủ tịch đã nói đến, tất cả những cái đó đều gắn liền với sự phân chia dân số thế giới.

Tất nhiên, những con số đó chỉ nói lên tình hình kinh tế thế giới một cách chung và sơ lược thôi. Và thưa các đồng chí, lẽ tự nhiên là do sự phân chia dân số thế giới đó, mà sự bóc lột của tư bản tài chính và của tư bản độc quyền đã tăng lên gấp nhiều lần.

Không riêng gì trong các nước thuộc địa, các nước bại trận bị rơi vào tình trạng phụ thuộc, mà ngay cả trong mỗi nước thắng trận, những mâu thuẫn sâu sắc

---

1. *Tiếng Nga* : основные противоречия (*B.T.*)

hơn đều phát triển, tất cả những mâu thuẫn của chủ nghĩa tư bản đều trở nên sâu sắc.

V. Lê-nin : *Những bài nói trước những Đại hội của Quốc tế cộng sản*, Nhà xuất bản Sự-thật, Hà-nội, 1962, tr. 52-53. (*Toàn tập*, tiếng Nga, t. 31. tr. 194)

Một sự kết hợp hoàn toàn đặc biệt của các điều kiện đã khiến cho, năm 1917, các lực lượng xã hội thuộc đủ loại đủ kiểu liên hợp lại đánh Nga hoàng. Trước hết, tư bản tài chính Anh — Pháp đang thống trị và đang cướp đoạt thế giới, đã chống lại cách mạng 1905 và giúp đỡ (việc cho vay năm 1906) chính phủ Nga hoàng tiêu diệt cách mạng. Hiện nay, nó lại trực tiếp tham gia cách mạng một cách tích cực nhất và chuẩn bị một âm mưu thật sự, âm mưu của các ngài Gu-tsơ-cốp, Mi-li-u-cốp, của một phần các tướng lĩnh cao cấp trong quân đội, nhằm mục đích phế bỏ Ni-cô-la II hoặc đòi nhà vua phải nhượng bộ này khác. Xét về mặt chính trị thế giới và tư bản tài chính quốc tế, thì chính phủ Gu-tsơ-cốp — Mi-li-u-cốp thật ra chỉ là kẻ làm công cho ngân hàng « Anh — Pháp », là công cụ để kéo dài cuộc tàn sát đế quốc chủ nghĩa đối với các dân tộc. Hai là, do thất bại mà chế độ quân chủ Nga hoàng đã sa thải những cán bộ quân sự cũ và thay thế bằng những cán bộ mới, trẻ và xuất thân từ giai cấp tư sản. Ba là, toàn bộ giai cấp tư sản Nga là giai cấp tự tổ chức lại một cách khẩn trương vào khoảng những năm 1905-1914 và tự tổ chức lại còn nhanh hơn nữa vào khoảng những năm 1914-1917, thì đã cấu kết với bọn địa chủ để chống lại chế độ quân chủ Nga hoàng đã mục nát, nhằm mục đích cướp bóc Ác-mê-ni, Côn-stan-ti-nốp, Ga-li-xi, v.v. Bốn là, bên cạnh lực lượng có tính chất *đế quốc chủ nghĩa* đó, lại có thêm phong trào vô sản mạnh mẽ và sâu rộng

nữa. Giai cấp vô sản làm cách mạng, khác hẳn giai cấp tư sản đế quốc chủ nghĩa, họ đòi *hòa bình, bánh mì* và *tự do* và họ đã tranh thủ được *đại đa số* quân đội gồm công nhân và nông dân. Chiến tranh đế quốc chủ nghĩa đã *bắt đầu* biến thành nội chiến.

Đó là mâu thuẫn cơ bản[1] của cuộc cách mạng hiện nay, mâu thuẫn khiến cho cuộc cách mạng này chỉ mới là giai đoạn *đầu* của cuộc cách mạng thứ nhất do chiến tranh gây ra.

V. Lê-nin: *Toàn tập*, Nhà xuất bản Sự-thật, Hà-nội, 1963, t. 23, tr. 447 - 448.

Chúng ta đang ở vào một thời kỳ mà mặc dầu tình hình quốc tế đã ổn định, bọn phản cách mạng của chúng ta: bọn Ca-đê, giai cấp tư sản, bọn địa chủ và cả những tên lấu la hạng nhất của chúng là bọn xã hội-cách mạng phái tả và bọn men-sê-vích, đang tìm cách đục nước béo cò.

Tình hình đó chung quy lại là như sau: do những nguyên nhân có tính chất kinh tế và chính trị mà các đồng chí đã biết và chúng ta đã nhiều lần vạch ra trên báo chí, do tính chất của sự phát triển của chúng ta, sự phát triển đó có một nhịp độ và nền tảng khác hẳn với phương Tây, khiến nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô viết của chúng ta hiện nay tạm thời còn là một hòn đảo ở giữa đại dương nổi sóng của bọn kẻ cướp đế quốc. Và cuộc chiến tranh đế quốc này, một cuộc chiến tranh dày vò và làm khánh kiệt nhân loại đã đẻ ra những cuộc xung đột phức tạp, sâu sắc và rắc rối đến nỗi từng ngày từng bước nó làm xuất hiện ra một tình hình mà vấn đề xét xem xu thế tình hình ngả về chiến tranh hay hòa bình, ngả về khối này hay khối kia chỉ

1. *Tiếng Nga*: основное противоречие (*B.T.*)

là vấn đề ngàn cân treo sợi tóc. Đó chính là yếu tố kinh tế chủ yếu ở phương Tây. Thời gian gần đây chính chúng ta đang ở trong tình thế như vậy. Do những điều kiện kinh tế của sự phát triển tư bản chủ nghĩa trong khoảng 10 năm nay mà những mâu thuẫn, những cuộc xung đột, cuộc đấu tranh, sự kình địch không gì kìm giữ nổi đã chuyển thành một cuộc chiến tranh giữa các cường quốc đế quốc (trong chính sách của chúng, bọn đế quốc cũng không thể nào ngăn chặn được cuộc chiến tranh này), điều đó chứng tỏ *rằng bản thân bọn đế quốc đã tỏ ra bất lực trong việc ngăn chặn cuộc chiến tranh đó. Đó chính là điều đã tạo ra những mâu thuẫn cơ bản*[1], *đã làm rắc rối và phức tạp tình hình.* (do chúng tôi viết nghiêng — *B.T.*)

Những mâu thuẫn đó đã cho thấy rằng khối liên minh của bọn đế quốc ở tất cả các nước, dựa trên cơ sở liên minh kinh tế tư bản chủ nghĩa, là một điều tự nhiên và không thể tránh khỏi để bảo vệ tư bản là cái không có tổ quốc, và trải qua những giai đoạn cực kỳ trọng đại trong lịch sử thế giới, khối liên minh đó đã chứng tỏ rằng bất luận lúc nào tư bản cũng đặt việc duy trì liên minh các nước tư bản chống lại người lao động lên trên lợi ích của tổ quốc và của nhân dân. Cái liên minh đó không phải là một động lực chính trị.

Tất nhiên là liên minh giữa các nước đế quốc luôn luôn là khuynh hướng kinh tế cơ bản của chế độ tư bản chủ nghĩa, là khuynh hướng kết cục phải biểu hiện ra với một sức mạnh tất yếu. Khuynh hướng cơ bản ấy của chủ nghĩa tư bản có một ngoại lệ, đó là cuộc chiến tranh đế quốc đã phân chia các cường quốc đế quốc thành những khối, những nhóm thù địch, những liên minh đối địch (có thể nói là các cường quốc đế quốc

---

1. *Tiếng Nga*: основные противоречия (*B.T.*)

này hiện đã chia sẻ thế giới không trừ một nơi nào). Sự thù địch đó, cuộc đấu tranh ấy, cuộc chém giết chí tử ấy chứng tỏ rằng dưới những điều kiện nhất định, không thể có được một khối liên minh giữa bọn đế quốc tất cả các nước. Chúng ta đang ở vào một tình thế mà những đợt sóng hung hãn của phản động đế quốc chủ nghĩa, của cuộc chém giết nhân dân do bọn đế quốc gây ra đang trào lên hòn đảo nhỏ bé là Liên-xô, và người ta tưởng chừng như những đợt sóng đó đang sắp nhấn chìm hòn đảo ấy, nhưng kết quả thì những ngọn sóng ấy lại luôn luôn va chạm lẫn nhau.

Các mâu thuẫn cơ bản[1] (do chúng tôi viết nghiêng—*B.T.*) giữa các cường quốc đế quốc đã dẫn tới cuộc đấu tranh quyết liệt đến nỗi dù nhận ra được rằng cuộc đấu tranh ấy không có lối thoát nhưng không một nước nào trong các khối ấy có thể tự rút ra khỏi gọng kìm của cuộc chiến tranh ấy. Điều đó đã sinh ra *hai mâu thuẫn chủ yếu*[2] (do chúng tôi viết nghiêng—*B.T.*) quyết định tình hình quốc tế trong đó có Liên-xô. Mâu thuẫn thứ nhất là cuộc đấu tranh đến mức độ khốc liệt chưa hề thấy giữa Đức và Anh ở mặt trận phương Tây. Đã nhiều lần chúng ta nghe thấy những kẻ đại diện cho cả hai bên giao chiến hứa hẹn và đảm bảo với nhân dân nước họ và với nhân dân nước khác rằng không bao lâu nữa, sau một lần cố gắng cuối cùng, kẻ thù sẽ bị đánh gục, tổ quốc sẽ được bảo toàn, lợi ích của nền văn minh và của cuộc chiến tranh giải phóng sẽ được đảm bảo vĩnh viễn. Chừng nào mà cuộc đấu tranh chưa từng thấy đó càng kéo dài ra, chừng nào mà bọn đang giao chiến ngụp sâu mãi vào đó thì lối thoát cho cuộc chiến tranh liên miên không ngừng ấy càng lùi ra xa tít.

---

1. *Tiếng Nga:* основные противоречия (*B.T.*)
2. *Tiếng Nga:* главные противоречия (*B.T.*)

Chính sự khốc liệt của cuộc giao tranh đó làm cho rất khó và hầu như không thể thực hiện được sự liên minh giữa các cường quốc đế quốc lớn chống lại Liên-xô là nước trải qua sáu thắng tồn tại đã tranh thủ được cảm tình nồng nhiệt và lòng gắn bó đến cùng của những công nhân có ý thức ở tất cả các nước trên thế giới.

Mâu thuẫn thứ hai quyết định tình hình quốc tế của nước Nga chính là sự đối địch giữa Nhật-bản và Mỹ. Sự tiến triển kinh tế ở những nước này trong vòng mấy chục năm nay đã tích trữ một khối lượng to lớn những vật dẫn lửa làm nổ ra cuộc vật lộn chí tử giữa các cường quốc đó để giành bá quyền trên Thái bình dương và trên ven biển Thái bình dương. Toàn bộ lịch sử ngoại giao và kinh tế ở Viễn đông đã cho thấy một cách hiển nhiên rằng trên cơ sở của chủ nghĩa tư bản không thể nào ngăn chặn được cuộc xung đột sâu sắc giữa Nhật và Mỹ. Mâu thuẫn đó hiện nay nhất thời được che dấu vì có liên minh giữa Nhật và Mỹ để chống Đức đang làm chậm lại cuộc tấn công của đế quốc Nhật vào nước Nga. Đạo quân bắt đầu tiến đánh Nga (đồ bộ ở Vơ-la-đi-vốt-stốc, giúp đỡ cho bọn Sê-mi-ô-nốp) đã phải đình lại vì nó đang đe dọa chuyển cuộc xung đột ngấm ngầm giữa Nhật và Mỹ thành chiến tranh công khai. Tất nhiên chúng ta không được quên rằng những tập đoàn các cường quốc đế quốc đó, mặc dù có vẻ vững chắc đến đâu chăng nữa thì cũng có thể bị đổ nhào trong vòng vài ngày nếu những lợi ích thiêng liêng của chế độ tư hữu và quyền tô nhượng thiêng liêng đòi hỏi. Và chỉ cần một ngọn lửa nhỏ là có thể làm tập đoàn các cường quốc hiện nay nổ tung ra, lúc đó những mâu thuẫn mà tôi vừa kể trên không thể che đỡ cho chúng ta được nữa.

Nhưng hiện nay tình hình mà tôi vừa phân tích cho thấy tại sao hòn đảo xã hội chủ nghĩa có thể tồn tại giữa cơn bão hung hãn và đồng thời cũng cho ta thấy

tình hình đó là không ổn định, đôi khi, như điều mà giai cấp tư sản vui mừng và giai cấp tiểu tư sản vô cùng kinh hãi, hình như có những ngọn sóng có thể làm chìm nghỉm hòn đảo đó trong chốc lát.

V. Lê-nin: *Toàn tập*, tiếng Nga, q. 27, tr. 330 - 332.

VV78/1138

VV0455/64

I. STA-LIN

Lê-nin gọi chủ nghĩa đế quốc là «chủ nghĩa tư bản giẫy chết». Vì sao? Vì chủ nghĩa đế quốc đẩy các mâu thuẫn của chủ nghĩa tư bản đến tột mức, đến hạn độ cùng cực, vượt quá hạn độ đó thì cách mạng bắt đầu nổ ra. Trong các mâu thuẫn ấy, có ba mâu thuẫn mà chúng ta phải coi là quan trọng nhất.

Mâu thuẫn thứ nhất là mâu thuẫn giữa Lao động và Tư bản. Chủ nghĩa đế quốc, chính là quyền lực vô hạn của các tờ-rớt và công-xoóc-xi-om lũng đoạn, của các ngân hàng và của bọn tài chính đầu sỏ trong những nước công nghiệp. Trong cuộc đấu tranh chống quyền lực vô hạn đó, những thủ đoạn thường dùng của giai cấp công nhân — công đoàn và hợp tác xã, chính đảng trong nghị viện và đấu tranh nghị viện — đã tỏ ra hoàn toàn không đủ nữa. Hoặc là cứ để mặc cho Tư bản định đoạt vận mạng của mình, cứ sống lây lất như ngày trước và ngày càng tụt xuống thấp hơn nữa ; hoặc là phải nắm lấy một vũ khí mới : đó là vấn đề mà chủ nghĩa đế quốc đặt ra trước đông đảo quần chúng vô sản. Chủ nghĩa đế quốc đưa giai cấp công nhân tới cách mạng.

Mâu thuẫn thứ hai là mâu thuẫn giữa các nhóm tài chính và các cường quốc đế quốc chủ nghĩa đang đấu tranh với nhau để tranh chiếm các nguồn nguyên liệu, để tranh chiếm lãnh thổ nước khác. Chủ nghĩa đế quốc là sự xuất khẩu tư bản đến những nơi có nguồn nguyên

liệu, là cuộc đấu tranh điên cuồng để độc chiếm những nguồn nguyên liệu đó, là cuộc đấu tranh để chia lại thế giới đã phân chia rồi, cuộc đấu tranh đặc biệt ác liệt của những nhóm tài chính và cường quốc mới để giành lấy một « chỗ dưới ánh mặt trời », chống lại những nhóm tài chính và cường quốc cũ cố bám lấy những cái mà chúng đã chiếm đoạt được. Đặc điểm của cuộc đấu tranh điên cuồng ấy giữa các nhóm tư bản, là ở chỗ nó đưa đến cái nhân tố không thể tránh khỏi tức là những cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, những cuộc chiến tranh để chiếm đoạt những lãnh thổ nước khác. Tình trạng này lại có đặc điểm là nó khiến cho bọn đế quốc tự làm cho nhau suy yếu đi, khiến cho địa vị của chủ nghĩa tư bản nói chung bị suy yếu đi, khiến cho cách mạng vô sản chóng nổ ra, khiến cho cuộc cách mạng ấy trở thành tất yếu thực tiễn.

Mâu thuẫn thứ ba là mâu thuẫn giữa một nhúm các nước « văn minh » thống trị với hàng trăm triệu người của các dân tộc thuộc địa và phụ thuộc trên thế giới. Chủ nghĩa đế quốc là sự bóc lột trơ tráo nhất và sự áp bức vô nhân đạo nhất đối với hàng trăm triệu dân cư các nước thuộc địa và phụ thuộc rộng lớn. Bóp nặn siêu lợi nhuận, đó là mục đích của sự bóc lột và áp bức ấy. Nhưng bóc lột các nước đó, chủ nghĩa đế quốc buộc phải kiến thiết những đường xe lửa, những công xưởng và nhà máy, những trung tâm công nghiệp và thương mại. Một giai cấp những người vô sản xuất hiện, những phần tử trí thức bản xứ nảy sinh, ý thức dân tộc được thức tỉnh, phong trào giải phóng được tăng cường, đó là những kết quả không thể tránh khỏi của « chính sách » ấy. Bằng chứng hiển nhiên về điều đó là phong trào cách mạng trong tất cả các nước thuộc địa và phụ thuộc, không trừ một nước nào, đều được tăng cường thêm. Tình trạng đó sở dĩ quan trọng đối

với giai cấp vô sản là vì nó phá hoại tận gốc các vị trí của chủ nghĩa tư bản, và biến các nước thuộc địa và phụ thuộc từ chỗ là lực lượng hậu bị của chủ nghĩa đế quốc thành lực lượng hậu bị của cách mạng vô sản.

Tóm lại, đấy là *những mâu thuẫn chủ yếu* [1] (do chúng tôi viết nghiêng — *B.T.*) của chủ nghĩa đế quốc, những mâu thuẫn đã biến chủ nghĩa tư bản « phồn thịnh » cũ thành chủ nghĩa tư bản giẫy chết.

Cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa nổ ra cách đây mười năm, ngoài những ý nghĩa khác ra, còn có ý nghĩa này là nó đã tập hợp tất cả những mâu thuẫn ấy lại thành một mối duy nhất và đã ném tất cả những mâu thuẫn đó vào đĩa cân, do đó, thúc đẩy những trận chiến đấu cách mạng của giai cấp vô sản nổ ra mau chóng và được dễ dàng hơn.

J. Stalin: *Những vấn đề chủ nghĩa Lê-nin*, Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1959, tr. 12-13.

Cách mạng sẽ bắt đầu ở đâu? Ở đâu, trong nước nào, mặt trận của Tư bản có thể bị chọc thủng trước nhất?

Ở nơi nào mà công nghiệp phát triển nhất, mà giai cấp vô sản chiếm đa số, mà trình độ văn hóa cao hơn, mà chế độ dân chủ rộng hơn, trước kia người ta thường trả lời như thế.

Lý luận của Lê-nin về cách mạng phản đối: *Không, không nhất thiết là ở nơi mà công nghiệp phát triển hơn cả, v.v.* Mặt trận của Tư bản sẽ bị chọc thủng ở nơi mà sợi xích chủ nghĩa đế quốc yếu nhất, vì cách mạng vô sản là kết quả của việc bẻ gẫy sợi xích mặt trận đế quốc chủ nghĩa thế giới, ở điểm yếu nhất của

1. *Tiếng Nga*: главные противоречия. (*B.T.*)

nó, và rất có thể là nước bắt đầu làm cách mạng, nước chọc thủng mặt trận của Tư bản, lại là nước mà về phương diện tư Bản chủ nghĩa, thì phát triển kém những nước khác phát triển hơn nhưng vẫn còn nằm trong khuôn khổ chủ nghĩa tư bản.

Năm 1917, sợi xích mặt trận đế quốc chủ nghĩa thế giới ở Nga yếu hơn ở các nước khác. Chính nó đã bị bẻ gẫy tại đó để mở đường cho cách mạng vô sản. Vì sao? Vì ở Nga, đã diễn ra cuộc cách mạng nhân dân lớn nhất do giai cấp vô sản cách mạng lãnh đạo, giai cấp này có một bạn đồng minh đáng kể là hàng triệu nông dân bị đại địa chủ áp bức và bóc lột. Vì ở đấy, kẻ địch của cách mạng là kẻ đại diện xấu xa của chủ nghĩa đế quốc, tức là chế độ Nga hoàng, chế độ đã mất hết uy tín về tinh thần và đáng bị toàn thể dân cư căm thù. Ở Nga, sợi xích ấy đã yếu nhất, mặc dầu nước Nga, về phương diện tư bản chủ nghĩa, là nước không phát triển bằng các nước khác, chẳng hạn như Pháp hay Đức, như Anh hoặc Mỹ.

Trong tương lai gần đây, sợi xích đó sẽ bị đứt đoạn ở đâu? Lại cũng ở chỗ mà nó yếu nhất. Rất có thể là nó bị bẻ gẫy ở Ấn-độ chẳng hạn...

... Cũng rất có thể sợi xích bị bẻ gẫy ở Đức. Vì sao? Vì những nhân tố đang tác động ở Ấn-độ chẳng hạn, cũng bắt đầu tác động ở Đức. Và lẽ dĩ nhiên, sự khác nhau to lớn giữa trình độ phát triển của Ấn-độ và của nước Đức không thể không ảnh hưởng đến tiến trình và kết cục của cách mạng ở Đức."

J. Sta-lin: *Những vấn đề chủ nghĩa Lê-nin*, Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1959, tr. 34 - 35.

Trước kia, người ta thường tưởng rằng cách mạng sẽ phát triển theo con đường các thành phần của chủ

nghĩa xã hội «chín muồi» một cách đều đặn, trước hết là trong các nước phát triển nhất, trong các nước «tiên tiến». Bây giờ đây thì cách nhìn ấy cần phải được thay đổi về căn bản.

Lê-nin nói:

«Hệ thống quan hệ quốc tế hiện nay đang ở vào tình trạng mà ở châu Âu, một nước — nước Đức — đương bị các nước chiến thắng nô dịch. Sau nữa, rất nhiều nước, mà lại là những nước trong số cổ nhất ở Tây Âu, sau khi thắng trận, đều có những điều kiện khiến có thể dùng sự thắng trận đó để thực hiện một số những nhượng bộ đối với những giai cấp bị chúng áp bức, những nhượng bộ đó, tuy không quan trọng nhưng cũng đã làm cho phong trào cách mạng trong những nước ấy chậm lại và tạo ra một thứ «hòa bình xã hội» bề ngoài».

«Đồng thời, lại có rất nhiều nước — phương Đông, các xứ Ấn-độ, Trung-quốc, v.v. — chính vì cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa vừa rồi mà hoàn toàn bị quẳng ra khỏi con đường cũ. Sự phát triển của các nước này đều hướng hẳn theo con đường chung của chủ nghĩa tư bản châu Âu. Trong các nước đó, đã bắt đầu nung nấu một phong trào đang làm chấn động cả châu Âu. Và bây giờ đây, toàn thế giới đều thấy rõ rằng các nước ấy đã nhảy vào một con đường phát triển không thể nào không đưa đến một cuộc khủng hoảng trong toàn bộ chủ nghĩa tư bản thế giới».

Vì có tình hình đó và nhờ có tình hình đó «các nước tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu sẽ hoàn thành được bước phát triển của họ đến chủ nghĩa xã hội... không phải như trước đây chúng ta tưởng. Họ sẽ hoàn thành bước phát triển đó không phải do chủ nghĩa xã hội đã «chín muồi» một cách đều đặn trong nước họ, mà do sự bóc lột của những nước này đối với những nước khác, do sự bóc lột nước đầu tiên bị thua trận trong cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, cộng với sự bóc lột toàn thể phương Đông. Mặt khác, chính vì cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa lần thứ nhất đó, mà phương Đông đã bước hẳn vào phong trào cách mạng và đã được lôi cuốn hẳn vào trong toàn bộ phong trào cách mạng thế giới». (Xem t. XXVII, tr. 415-416).

Nếu người ta nói thêm vào đó rằng không phải chỉ riêng các nước chiến bại và thuộc địa mới bị các nước

chiến thắng bóc lột, mà một bộ phận các nước chiến thắng cũng rơi vào vòng bóc lột tài chính của những nước chiến thắng mạnh nhất, như Mỹ và Anh; rằng những mâu thuẫn giữa tất cả các nước ấy là nhân tố căn bản làm cho chủ nghĩa đế quốc thế giới phải tan rã; rằng ngoài những mâu thuẫn đó ra, còn có những mâu thuẫn khác, sâu sắc hơn, đang phát triển trong nội bộ mỗi nước ấy; rằng tất cả những mâu thuẫn ấy ngày càng sâu sắc và trầm trọng hơn, vì bên cạnh các nước ấy lại có nước Cộng hòa xô-viết vĩ đại, — nếu chú ý đến tất cả những việc trên đây, thì người ta sẽ có một bức họa ít nhiều đầy đủ về tính chất độc đáo của tình hình quốc tế.

Điều có thể chắc chắn nhất là: cách mạng thế giới sẽ phát triển do con đường dùng thủ đoạn cách mạng tự giải thoát của một loạt những nước khác ra khỏi hệ thống các nước đế quốc chủ nghĩa.

J. Sta-lin: *Những vấn đề chủ nghĩa Lê-nin*, Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1959, tr. 154-155.

Do đâu mà thế giới tư bản chủ nghĩa suy yếu?

Sự suy yếu đó là do những mâu thuẫn mà chủ nghĩa tư bản không thể khắc phục được và những mâu thuẫn đó quyết định toàn bộ tình hình quốc tế. Đó là những mâu thuẫn mà các nước tư bản chủ nghĩa không thể khắc phục được và chỉ có thể giải quyết thông qua sự phát triển của cuộc cách mạng vô sản trong các nước phương Tây.

Những mâu thuẫn đó là những mâu thuẫn gì? Ta có thể quy thành năm loại mâu thuẫn.

Loại thứ nhất gồm những mâu thuẫn giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản trong các nước tư bản chủ nghĩa.

Loại thứ hai gồm những mâu thuẫn giữa chủ nghĩa đế quốc và phong trào giải phóng các nước thuộc địa và phụ thuộc.

Loại thứ ba gồm những mâu thuẫn đang phát triển và không thể không phát triển giữa những nước chiến thắng trong cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa và những nước chiến bại.

Loại thứ tư gồm những mâu thuẫn đang phát triển và không thể không phát triển giữa ngay những nước chiến thắng.

Sau hết, loại thứ năm gồm những mâu thuẫn đang phát triển giữa Liên-xô và toàn bộ các nước tư bản chủ nghĩa.

Đó là *năm loại mâu thuẫn cơ bản*[1] (do chúng tôi viết nghiêng — *B.T.*) trong đó tình hình của chúng ta trên trường quốc tế đang phát triển.

J. Sta-lin : *Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên-xô*. Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1959, tr. 10 - 11.

« Nước ta có hai loại mâu thuẫn. Một loại gồm những mâu thuẫn nội bộ hiện có giữa giai cấp vô sản và nông dân (đây là nói về việc xây dựng chủ nghĩa xã hội trong riêng một nước — *J. Sta-lin.*) ; loại thứ hai gồm những mâu thuẫn bên ngoài hiện có giữa nước ta, nước của chủ nghĩa xã hội, và tất cả các nước khác tức là các nước của chủ nghĩa tư bản (đây là nói về thắng lợi cuối cùng của chủ nghĩa xã hội — *J. Sta-lin.*) ... Lẫn lộn loại mâu thuẫn thứ nhất là những mâu thuẫn hoàn toàn có thể khắc phục được bằng sự nỗ lực của riêng một nước, với loại mâu thuẫn thứ hai là những mâu thuẫn phải cần đến sự nỗ lực của vô sản nhiều

1. *Tiếng Nga* : пять основных групп противоречия. *(B.T.)*

nước mới giải quyết được, — như thế là phạm một sai lầm thô lỗ nhất phản lại chủ nghĩa Lê-nin, là tỏ ra là một người rối trí hay người cơ hội chủ nghĩa không sửa chữa nổi »[1].

J. Sta-lin: *Những vấn đề chủ nghĩa Lê-nin*, Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1959, tr. 204.

« Sự việc phân phối trước kia về các khu vực ảnh hưởng và các thuộc địa không làm cho một nước tư bản chủ nghĩa nào vừa lòng nữa. Các nước tư bản chủ nghĩa thấy rằng tương quan lực lượng đã thay đổi và do đó, cần phải chia lại các thị trường tiêu thụ, các nguồn nguyên liệu, các khu vực ảnh hưởng, v.v... Mâu thuẫn chủ yếu[2] trong các mâu thuẫn đó là mâu thuẫn giữa Mỹ và Anh. Cả trong lĩnh vực xuất khẩu các thành phẩm, lẫn trong lĩnh vực xuất khẩu tư bản ra nước ngoài, thì cuộc đấu tranh tiếp diễn cũng vẫn chủ yếu là giữa Mỹ và Anh. Chỉ cần đọc bất cứ một tờ báo kinh tế nào, bất cứ một tài liệu nào nói về việc xuất khẩu hàng hóa và tư bản là đủ thấy rõ điều đó. Vũ đài chính của cuộc đấu tranh là Nam Mỹ, Trung-quốc, các thuộc địa và các nước tự trị của những nước đế quốc chủ nghĩa cũ. Trong cuộc đấu tranh đó, lực lượng ưu thế — ưu thế nổi bật — là về phía nước Mỹ.

Sau mâu thuẫn chủ yếu là những mâu thuẫn tuy không phải là chủ yếu nhưng cũng khá quan trọng: mâu thuẫn giữa Mỹ và Nhật, giữa Đức và Pháp, giữa Pháp và Ý, giữa Anh và Pháp, v.v. »

J. Sta-lin: *Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên-xô*, Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1959, tr. 299-300.

---

1. Đây là đoạn Sta-lin trích trong cuốn *Về kết quả công tác của hội nghị đại biểu Đảng Cộng sản (b) Nga lần thứ XIV* của Người. (*B.T.*)

2. *Tiếng Nga*: главное противоречие. (*B.T.*)

Kết quả quan trọng nhất của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới, là nó bóc trần và làm trầm trọng thêm những mâu thuẫn cố hữu của chủ nghĩa tư bản thế giới.

a) *Những mâu thuẫn giữa các nước đế quốc chủ nghĩa chủ yếu*, các cuộc đấu tranh để giành thị trường tiêu thụ, để giành nguyên liệu, để xuất khẩu tư bản ra nước ngoài, đều đã bị bóc trần và đang trở nên ngày càng trầm trọng thêm....

b) *Những mâu thuẫn giữa các nước thắng trận và các nước bại trận* đã bị phơi trần và đang trở nên ngày càng trầm trọng thêm...

c) *Những mâu thuẫn giữa các nước đế quốc chủ nghĩa và các nước thuộc địa và phụ thuộc*, đã bị phơi trần và đang trở nên ngày càng trầm trọng hơn...

d) *Những mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản* trong các nước tư bản chủ nghĩa đã bị phơi trần và ngày càng trầm trọng thêm...

... Đó là tình hình *các mâu thuẫn chủ yếu* [1] (do chúng tôi viết nghiêng — *B.T.*) của chủ nghĩa tư bản thế giới, các mâu thuẫn đó ngày càng trở nên trầm trọng đến cực điểm vì nạn khủng hoảng kinh tế thế giới.

... Trên kia, tôi đã nói về các mâu thuẫn của chủ nghĩa tư bản thế giới. Nhưng ngoài các mâu thuẫn ấy, còn có một mâu thuẫn khác nữa. Tôi muốn nói đến mâu thuẫn giữa thế giới tư bản chủ nghĩa với Liên-xô. Đành rằng không thể xem mâu thuẫn đó là một mâu thuẫn *trong nội bộ chủ nghĩa tư bản* được. Đó là một mâu thuẫn giữa toàn bộ chủ nghĩa tư bản với nước đang kiến thiết chủ nghĩa xã hội. Nhưng không phải vì thế mà mâu thuẫn đó không làm tan rã và lung lay ngay cả các cơ sở của chủ nghĩa tư bản. Hơn nữa, mâu thuẫn đó còn triệt để bóc trần tất cả những mâu

---

1. *Tiếng Nga:* основные противоречия. (*B.T.*)

thuẫn của chủ nghĩa tư bản và gộp các mâu thuẫn đó lại làm một mớ, tạo thành một vấn đề sống chết đối với chính bản thân chế độ tư bản chủ nghĩa. Cho nên, cứ mỗi lần các mâu thuẫn của chủ nghĩa tư bản bắt đầu trầm trọng lên, thì giai cấp tư sản lại quay nhìn về phía Liên-xô ; liệu có cách nào mà giải quyết được một mâu thuẫn này hay mâu thuẫn khác của chủ nghĩa tư bản hoặc tất cả các mâu thuẫn nói chung, bằng cách làm thiệt hại cho Liên-xô, cho nước xô-viết này, cho thành trì cách mạng này, cái thành trì mà chỉ riêng việc tồn tại của nó cũng đã thúc đẩy được giai cấp công nhân và các thuộc địa làm cách mạng, ngăn chặn được việc gây một cuộc chiến tranh mới, ngăn chặn được việc phân chia lại thế giới theo một cách khác, ngăn chặn được bọn tư sản không để chúng có thể tùy ý thống trị cái thị trường trong nước rộng lớn của Liên-xô, là một thị trường rất cần thiết cho bọn tư bản, nhất là vì hiện nay, lại đang có khủng hoảng kinh tế.

J. Sta-lin : *Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên-xô*, Nhà xuất bản Sự-thật, Hà-nội, 1959, tr. 299-308.

Do mâu thuẫn giữa Trung-quốc và Nhật-bản trở thành mâu thuẫn chủ yếu, mâu thuẫn trong nước trở thành thứ yếu và phục tùng, nên những chuyển biến về quan hệ quốc tế và quan hệ giai cấp trong nước đã hình thành một giai đoạn phát triển mới của tình hình hiện nay.

Từ lâu nay ở Trung-quốc có *hai mâu thuẫn cơ bản* (do chúng tôi viết nghiêng — *B. T.*), sâu sắc, đó là mâu thuẫn giữa chủ nghĩa đế quốc với Trung-quốc và mâu thuẫn giữa chế độ phong kiến với đông đảo quần chúng nhân dân. Năm 1927, giai cấp tư sản mà đại biểu là Quốc dân đảng đã phản bội lại cách mạng, bán đứt quyền lợi dân tộc cho chủ nghĩa đế quốc, đã tạo nên một tình thế là chính quyền công nông đối lập gay gắt với chính quyền Quốc dân đảng, và chính vì thế mà nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ không thể không do Đảng Cộng sản Trung-quốc một mình gánh vác lấy.

Tình hình từ sự biến 18 tháng Chín 1931, đặc biệt là từ sự biến ở Hoa Bắc năm 1935[1] đến nay làm cho những mâu thuẫn ấy có những thay đổi sau đây:

---

1. «Sự biến Hoa Bắc» là chỉ một loạt những sự việc xảy ra liên tiếp hồi năm 1935 khi đế quốc Nhật xâm chiếm Hoa Bắc, chính phủ Quốc dân đảng do Tưởng Giới-thạch cầm đầu đã làm nhục quốc thể, bỏ chủ quyền. Tháng Năm năm ấy, giặc Nhật yêu cầu chính phủ Quốc dân đảng nhượng quyền

a) Từ mâu thuẫn giữa chủ nghĩa đế quốc nói chung với Trung-quốc biến thành mâu thuẫn đặc biệt đột xuất, đặc biệt gay gắt giữa chủ nghĩa đế quốc Nhật-bản với Trung-quốc. Đế quốc Nhật thực hiện một chính sách hoàn toàn chinh phục Trung-quốc, vì thế đã đẩy mâu thuẫn giữa Trung-quốc và một số nước đế quốc chủ nghĩa khác xuống địa vị thứ yếu, và khoét sâu thêm mâu thuẫn giữa đế quốc Nhật và các nước đế quốc chủ nghĩa khác ấy. Tình hình trên đề ra trước mắt Đảng Cộng sản và nhân dân Trung-quốc nhiệm vụ kết hợp mặt trận dân tộc thống nhất chống Nhật của Trung-quốc và mặt trận hòa bình thế giới. Như thế có nghĩa là Trung-quốc không những cần phải liên hợp với người bạn tốt luôn luôn thủy chung với nhân dân Trung-quốc là Liên-xô, mà còn phải tùy theo khả năng mà đặt quan hệ với những nước đế quốc chủ nghĩa hiện nay đang muốn duy trì hòa bình và phản đối một cuộc chiến tranh xâm lược mới, đặng cùng nhau chung sức chống chủ nghĩa đế quốc Nhật.

Mao Trạch-đông: *Tuyển tập*, Nhà xuất bản Sự-thật, Hà-nội, 1958, t. I, tr. 362-363.

---

thống trị Hoa Bắc cho chúng. Tháng Sáu, đại biểu Chính phủ Quốc dân đảng ở Hoa Bắc là Hà Ứng-khâm đã ký một hiệp nghị với «Mai-tân-mỹ-trị-lang», viên tư lệnh quân đội Nhật đóng ở Hoa Bắc, tiếp nhận yêu cầu đó. Hiệp định này gọi là «Hiệp định Hà-Mai». Theo Hiệp định đó, Trung-quốc mất một phần lớn chủ quyền ở Hà-bắc và Cáp-nhĩ-tân. Đến tháng Mười, giặc Nhật lại xúi dục bọn Hán gian ở Hương-hà tỉnh Hà-bắc bạo động, chiếm cứ huyện lỵ và đến tháng Một, chúng lại xúi dục bọn Hán gian tiến hành cái gọi là «Phong trào tự trị của năm tỉnh ở Hoa Bắc» và thành lập «Chính phủ tự trị phòng Cộng ở đông Hà-bắc». Chính phủ Quốc dân đảng phái bọn Tống Triết-nguyên thành lập «Ủy ban chính vụ Hà bắc — Sát-cáp-nhĩ» để thích ứng với yêu cầu của giặc Nhật là «đặc biệt hóa chính quyền Hoa Bắc».

Mâu thuẫn căn bản của quá trình phát triển của sự vật và bản chất của quá trình do mâu thuẫn căn bản ấy quy định nên, vẫn chưa mất đi một khi quá trình còn chưa kết thúc (do chúng tôi viết nghiêng — *B.T.*); song trong mỗi giai đoạn phát triển của một quá trình dài của sự phát triển của sự vật, thì tình hình thường khác nhau. Đó là vì tính chất của mâu thuẫn căn bản trong quá trình phát triển của sự vật và bản chất của quá trình tuy chưa biến đổi, nhưng ở mỗi một giai đoạn phát triển trong quá trình dài, mâu thuẫn căn bản đã dần dần mang hình thức kịch liệt thêm. Hơn nữa, trong nhiều mâu thuẫn to nhỏ bị mâu thuẫn căn bản quy định hoặc ảnh hưởng đến, có cái thì gay gắt thêm, có cái thì đã giải quyết tạm thời hoặc cục bộ rồi, hoặc là đã hòa hoãn, lại có cái mới sinh ra, do đó mà hiện rõ tính giai đoạn của quá trình. Nếu người ta không chú ý đến tính giai đoạn trong quá trình phát triển của sự vật, thì không thể giải quyết mâu thuẫn của sự vật một cách thích đáng.

Mao Trạch-đông: *Tuyển tập*, Nhà xuất bản Sự-thật, Hà-nội, 1958, t. I, tr. 452.

Trong quá trình phát triển phức tạp của sự vật, có nhiều mâu thuẫn tồn tại, trong đó tất phải có *một cái là mâu thuẫn chủ yếu* (do chúng tôi viết nghiêng—*B.T.*), vì sự tồn tại và phát triển của nó quy định hoặc ảnh hưởng đến sự tồn tại và phát triển của những mâu thuẫn khác.

Thí dụ: trong xã hội tư bản chủ nghĩa, thì hai lực lượng mâu thuẫn nhau là giai cấp vô sản và giai cấp tư sản là mâu thuẫn chủ yếu; những lực lượng mâu thuẫn khác, như mâu thuẫn giữa giai cấp phong kiến đã suy tàn với giai cấp tư sản, mâu thuẫn giữa nông dân và tiểu tư sản với giai cấp tư sản, mâu thuẫn giữa

giai cấp vô sản với nông dân và tiểu tư sản, mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản tự do với giai cấp tư sản độc quyền, mâu thuẫn giữa chủ nghĩa dân chủ tư sản với chủ nghĩa phát-xít tư sản, mâu thuẫn giữa các nước tư bản chủ nghĩa với nhau, mâu thuẫn giữa chủ nghĩa đế quốc với thuộc địa, và các mâu thuẫn khác, đều bị lực lượng mâu thuẫn chủ yếu ấy quy định và ảnh hưởng.

Ở các nước nửa thuộc địa như Trung-quốc, mối quan hệ giữa mâu thuẫn chủ yếu và những mâu thuẫn không chủ yếu thật là phức tạp.

Khi chủ nghĩa đế quốc tiến hành chiến tranh xâm lược các nước đó, thì trừ một bọn phản quốc ra, các giai cấp trong các nước đó có thể tạm thời đoàn kết, thực hành chiến tranh dân tộc, chống chủ nghĩa đế quốc. Lúc đó, mâu thuẫn giữa chủ nghĩa đế quốc và các nước đó là mâu thuẫn chủ yếu, còn tất cả các mâu thuẫn giữa các giai cấp trong nội bộ nước đó (gồm cả mâu thuẫn chủ yếu là mâu thuẫn giữa chế độ phong kiến với đông đảo nhân dân) đều tạm thời lui xuống địa vị thứ yếu, địa vị phụ thuộc. Ở Trung-quốc, cuộc chiến tranh thuốc phiện năm 1840, cuộc chiến tranh Trung — Nhật năm 1894, cuộc chiến tranh Nghĩa-hòa-đoàn năm 1900 và cuộc chiến tranh Trung — Nhật hiện nay, đều có tình hình đó.

Nhưng, trong một tình hình khác thì địa vị của mâu thuẫn lại thay đổi. Khi chủ nghĩa đế quốc không dùng chiến tranh để áp bức, mà lại dùng những hình thức tương đối ôn hòa, như chính trị, kinh tế, văn hóa, v.v. để áp bức, thì giai cấp thống trị ở nước nửa thuộc địa có thể đầu hàng chủ nghĩa đế quốc, hai bọn kết thành đồng minh, cùng nhau áp bức đông đảo nhân dân. Lúc đó, đông đảo nhân dân thường thường dùng hình thức nội chiến để chống lại khối đồng minh giữa chủ nghĩa

đế quốc và giai cấp phong kiến, mà chủ nghĩa đế quốc thì thường dùng cách gián tiếp giúp đỡ bọn phản động ở nước nửa thuộc địa để đàn áp nhân dân, chứ không trực tiếp hành động, do đó mâu thuẫn nội bộ lộ ra đặc biệt sâu sắc. Ở Trung-quốc, chiến tranh cách mạng Tân-hợi, chiến tranh cách mạng từ 1924 đến 1927, chiến tranh cách mạng ruộng đất 10 năm từ 1927, cũng đều có tình hình đó. Còn có nội chiến giữa các tập đoàn chính trị phản động ở các nước nửa thuộc địa, như chiến tranh quân phiệt ở Trung-quốc, cũng thuộc loại đó.

Khi chiến tranh cách mạng trong nước phát triển đến chỗ uy hiếp về căn bản sự tồn tại của chủ nghĩa đế quốc và bè lũ phản động trong nước làm chó săn của chúng, thì chủ nghĩa đế quốc thường dùng những cách ngoài những cách nói trên, hòng giữ lấy quyền thống trị của chúng; hoặc chúng chia rẽ nội bộ của mặt trận cách mạng, hoặc chúng trực tiếp phái quân đội giúp bọn phản động trong nước. Lúc đó, bọn đế quốc và bọn phản động trong nước hoàn toàn công khai đứng về một phe, đông đảo nhân dân thì đứng về phe khác, tình hình đó thành ra mâu thuẫn chủ yếu, và quy định hoặc ảnh hưởng đến tình hình phát triển của các mâu thuẫn khác. Thí dụ: sau Cách mạng tháng Mười, các nước tư bản chủ nghĩa giúp bọn phản động ở Nga, đó là tỉ dụ về can thiệp bằng vũ trang. Năm 1927, Tưởng Giới-thạch làm phản, đó là tỉ dụ về chia rẽ mặt trận cách mạng.

Song vô luận như thế nào, trong các giai đoạn của quá trình phát triển, *chỉ có một mâu thuẫn chủ yếu có tác dụng lãnh đạo* (do chúng tôi viết nghiêng — *B.T.*), điều đó hoàn toàn không còn nghi ngờ gì nữa.

Do đó mà biết rằng, bất cứ quá trình nào, nếu có nhiều mâu thuẫn, thì trong đó nhất định phải có một cái là chủ yếu, có tác dụng lãnh đạo và quyết định, còn những cái khác thì ở vào địa vị thứ yếu và phụ thuộc.

Cho nên, khi nghiên cứu bất cứ quá trình nào, nếu là quá trình phức tạp có từ hai mâu thuẫn trở lên, thì phải ra sức tìm cho ra mâu thuẫn chủ yếu của quá trình đó. Nắm được mâu thuẫn chủ yếu đó, thì mọi vấn đề sẽ dễ giải quyết. Đó là phương pháp mà Mác đã chỉ cho chúng ta khi nghiên cứu xã hội tư bản chủ nghĩa. Khi nghiên cứu chủ nghĩa đế quốc và tổng khủng hoảng của chủ nghĩa tư bản, khi nghiên cứu kinh tế Liên-xô, Lê-nin và Sta-lin cũng đã chỉ cho chúng ta phương pháp đó. Hàng nghìn hàng vạn những nhà học giả và những nhà thực hành, không hiểu phương pháp ấy, kết quả là rối bòng bong, không tìm được trung tâm, và cũng không tìm được cách giải quyết mâu thuẫn.

Không thể xem ngang nhau tất cả các mâu thuẫn trong quá trình, phải phân biệt hai loại mâu thuẫn: chủ yếu và thứ yếu, chú trọng nắm chắc mâu thuẫn chủ yếu, như trên đã nói.

Mao Trạch-đông: *Tuyển tập*, Nhà xuất bản Sự-thật, Hà-nội, 1958, t. I, tr. 460–163.

Khi nghiên cứu vấn đề tính riêng biệt của mẫu thuẫn, nếu không nghiên cứu mâu thuẫn chủ yếu và mâu thuẫn không chủ yếu trong quá trình, cùng mặt chủ yếu và mặt không chủ yếu của mâu thuẫn, nghĩa là nếu không nghiên cứu sự khác nhau của hai loại tình hình mâu thuẫn đó, thì sẽ sa vào sự nghiên cứu trừu tượng, sẽ không thể hiểu tình hình của mẫu thuẫn một cách cụ thể được, do đó mà cũng không tìm được phương pháp đúng để giải quyết mâu thuẫn. Tính khác nhau hoặc tính riêng biệt của hai loại tình hình mâu thuẫn đó, đều là tính phát triển không đều của lực lượng mâu thuẫn. Trên thế giới, không có cái gì phát triển một cách tuyệt đối đều nhau. Chúng ta phải chống lại lý luận thăng bằng hoặc lý luận quân hành. Đồng thời,

tình hình mâu thuẫn cụ thể ấy, và sự biến đổi trong quá trình phát triển, của mặt chủ yếu và mặt không chủ yếu của mâu thuẫn, chính là tỏ rõ lực lượng sự vật mới thay thế sự vật cũ. Việc nghiên cứu các tình hình không đều nhau của mâu thuẫn, việc nghiên cứu mâu thuẫn chủ yếu và mâu thuẫn không chủ yếu, nghiên cứu mặt chủ yếu và mặt không chủ yếu của mâu thuẫn, đó là một trong những phương pháp quan trọng để cho chính đảng cách mạng quyết định đúng đắn phương châm chiến lược, chiến thuật về chính trị và quân sự của mình, đó là điều mà tất cả những người cộng sản đều phải chú ý.

Mao Trạch-đông: *Tuyển tập*, Nhà xuất bản Sự-thật, Hà-nội, 1958, t. I, tr. 468-469.

Mâu thuẫn giữa chủ nghĩa đế quốc và dân tộc Trung-hoa, mâu thuẫn giữa chủ nghĩa phong kiến và đông đảo quần chúng nhân dân là *những mâu thuẫn chủ yếu* (do chúng tôi viết nghiêng — *B.T.*) trong xã hội Trung-quốc cận đại. Cố nhiên còn có những mâu thuẫn khác, như mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản với giai cấp vô sản, mâu thuẫn trong nội bộ giai cấp thống trị phản động. Nhưng mâu thuẫn giữa chủ nghĩa đế quốc với dân tộc Trung-hoa, vẫn là *mâu thuẫn chủ yếu nhất* (do chúng tôi viết nghiêng—*B.T.*) trong các mâu thuẫn. Cuộc đấu tranh giữa những mâu thuẫn ấy và tình trạng ngày càng gay gắt của những mâu thuẫn ấy không thể không tạo ra một phong trào cách mạng ngày càng phát triển. Cuộc cách mạng vĩ đại của Trung-quốc cận đại và hiện đại, đã phát sinh và phát triển trên cơ sở *những mâu thuẫn cơ bản* (do chúng tôi viết nghiêng — *B.T.*) ấy.

Mao Trạch-đông: *Tuyển tập*, Nhà xuất bản Sự-thật, Hà-nội, 1959, t. II, tr. 432.

Kẻ thù chủ yếu của cách mạng Trung-quốc trong giai đoạn hiện nay là chủ nghĩa đế quốc và giai cấp phong kiến địa chủ, thế thì nhiệm vụ của cách mạng Trung-quốc trong giai đoạn hiện nay là gì?

Không còn nghi ngờ gì nữa, nhiệm vụ chủ yếu là đánh bại kẻ địch đó, là tiến hành cách mạng dân tộc lật đổ sự áp bức của chủ nghĩa đế quốc bên ngoài và tiến hành cách mạng dân chủ lật đổ sự áp bức của địa chủ phong kiến trong nước, song nhiệm vụ chủ yếu nhất là cách mạng dân tộc lật đổ chủ nghĩa đế quốc.

Hai nhiệm vụ lớn của cách mạng Trung-quốc có liên quan với nhau. Nếu không lật đổ ách thống trị của chủ nghĩa đế quốc, thì không thể tiêu diệt được ách thống trị của giai cấp phong kiến địa chủ, vì chủ nghĩa đế quốc là kẻ giúp đỡ chủ yếu cho giai cấp địa chủ phong kiến. Trái lại, vì giai cấp địa chủ là cơ sở xã hội chủ yếu của chủ nghĩa đế quốc dùng để thống trị Trung-quốc, mà nông dân lại là quân chủ lực của cách mạng Trung-quốc, nên nếu không giúp đỡ nông dân lật đổ giai cấp địa chủ phong kiến, thì không thể tổ chức được hàng ngũ lớn mạnh của cách mạng Trung-quốc để lật đổ ách thống trị của chủ nghĩa đế quốc. Cho nên, cách mạng dân tộc và cách mạng dân chủ, hai nhiệm vụ cơ bản ấy vừa khác nhau lại vừa thống nhất với nhau.

Mao Trạch-đông: *Tuyển tập*, Nhà xuất bản Sự-thật, Hà-nội, 1959, t. II, tr. 439-440.

Trong hai mâu thuẫn lớn ở Trung-quốc thì mâu thuẫn giữa dân tộc Trung-quốc và Nhật-bản vẫn là mâu thuẫn cơ bản, mâu thuẫn giữa các giai cấp trong nước vẫn ở vào địa vị phụ thuộc. Một kẻ thù của dân tộc thâm nhập vào đất nước, việc đó giữ vai trò quyết định hết thảy, chừng nào mà mâu thuẫn giữa Trung-quốc và

Nhật-bản còn tồn tại sâu sắc, thì dù cho toàn bộ giai cấp đại địa chủ, đại tư sản có phản bội đầu hàng đi nữa, cũng quyết không thể tạo ra được một tình thế như năm 1927, không thể diễn lại sự biến 12 tháng Tư và sự biến Mã-nhật[1] được nữa. Đối với cao trào chống Cộng lần trước[2], đã có một số đồng chí cho đó là sự biến Mã-nhật, cao trào chống Cộng lần này cũng lại bị xem như sự biến 12 tháng Tư và sự biến Mã-nhật, nhưng sự thật khách quan đã chứng minh sự đánh giá đó là không đúng. Sai lầm của những đồng chí ấy là ở chỗ quên mất một điểm là, mâu thuẫn dân tộc là mâu thuẫn cơ bản.

Mao Trạch-đông: *Tuyển tập*; Nhà xuất bản Sự-thật, Hà-nội, 1959, t. II, tr. 651.

Trong xã hội xã hội chủ nghĩa, mâu thuẫn cơ bản vẫn là mâu thuẫn giữa quan hệ sản xuất với sức sản xuất, mâu thuẫn giữa thượng tầng kiến trúc với cơ sở kinh tế. Nhưng những mâu thuẫn đó của xã hội xã hội

---

1. Ngày 21 tháng Năm 1927 Tưởng Giới-thạch, Uông Tinh-vệ xúi bẩy bọn Hứa Khắc-tường, Hà-kiện là bọn quân quan Quốc dân đảng phản cách mạng ở Hồ-nam, bao vây tấn công Công hội tỉnh Hồ-nam, Hội liên hiệp nông dân và tất cả các tổ chức cách mạng của tỉnh Hồ-nam, bắt giết đảng viên cộng sản và quần chúng công nông cách mạng. Sách giảng về vần thơ Trung-quốc, đem chữ «mã» và những chữ cùng vần với chữ «mã» đặt vào vần thứ 21 thượng thanh, lấy «mã» làm mục vần của vần đó, cho nên thời xưa gọi ngày 21 là «Mã-nhật», mà sự biến Hồ-nam nổ ra ngày 21 tháng Năm cũng gọi là «Sự biến Mã-nhật». Sự biến đó là dấu hiệu của sự hợp nhất công khai giữa phái Quốc dân đảng phản cách mạng Vũ-hán do Uông Tinh-vệ cầm đầu, với phái phản cách mạng Nam-kinh do Tưởng Giới-thạch cầm đầu.

2. Đấy là cao trào chống Cộng lần thứ nhất do Tưởng Giới-thạch gây ra từ mùa đông năm 1938 đến mùa xuân năm 1940.

chủ nghĩa có tính chất và tình huống về căn bản khác với mâu thuẫn giữa quan hệ sản xuất với sức sản xuất, khác với mâu thuẫn giữa thượng tầng kiến trúc và cơ sở kinh tế của xã hội cũ.

Mao Trạch-đông: *Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân*, xuất bản lần thứ 2, Nhà xuất bản Sự-thật, Hà-nội, 1958, tr. 16-17.

Người sưu tầm: *Văn, Thái, Cầu, Oanh.*
Người biên tập: *Phạm-Xuyên*
Người xem lại cuối cùng: *Hoàng-Linh*
Người chữa bài: *Nguyễn-phúc-Khánh*
Người trình bày: *Trịnh-Lễ*